**KẾ TOÁN NGHÀNH DỊCH VỤ BẢO VỆ**

- Căncứ vào hợp đồng dịch vụ thuê bảo vệ của các công ty của hàng….: xác định đượcgiá trị hợp đồng => doanh thu thu về và xuất hóa đơn hàng tháng chokhách hàng

**Giá thành:** do đặc điểm ngành nghề nên yếu tố cấu thành giá thành sảnphẩm là nhân công và chi phí sản xuất chung

+Tập hợp chi phí để tính giá thành154 là : 621,622,623,627 , **Phương pháp trực tiếp** (PP giản đơn): Giáthành SP HoànThành = CPSXKDDD đầu kỳ +Tổng CPSXSP – CPSXDD CKỳ

**+Nhân công:**lươngcho bảo vệ là người bên công ty bạn cung cấp và điều động cho khách hàng, do đóhàng ngày bạn theo dõi chấm công của tổi đội, cá nhân bảo vệ ở các công ty, xínghiệp, cửa hàng nơi thuê dịch vụ bảo vệ của công ty bạn chi tiết cho nhữngngười thực hiện hợp đồng dịch vụ bảo vệ đó => Chi phí nhân công chiếm 80%yếu tố giá thành sản phẩm dịch vụ công ty bạn cung cấp.

**-Chi phí:** **Nợ TK 622,627/ có 334**

**-Chi trả: Nợ 334/ có111,112**

***Để là chi phí hợp lý được trừ và xuất toán khi tính thuế TNDN bạn phải cóđầy đủ các thủ tục sau***

+ Hợp đồng lao động+CMTND phô tô kẹp vào

+ Bảng chấm công hàng tháng

+ Bảng lương đi kèm bảng chấm công tháng đó

+ Phiếu chi thanh toán lương, hoặc chứng từ ngân hàng nếudoanh nghiệp thanh toán bằng tiền gửi

+ Tất cả có ký tá đầy đủ

+Đăng ký mã số thuế cho công nhân

= > thiếu 1 trong các cái trên cơ quan thuế sẽ loạitrừ ra vì cho rằng bạn đang đưa chi phí khống vào, và bị xuất toán khi quyếttoán thuế TNDN

+Phiếu chi tiền lương + bảng lương + bảng chấm công + tạmứng, thưởng, tăng ca thêm giờ nếu có ....=> gói lại môt cục làm căn cứ giảitrình thuế sau này

**+ Tạm ứng:**

- Dự toán chi đã được Kế toán trưởng - BGH ký duyệt

-Giấy đề nghị tạm ứng.

- Phiếu chi tiền

**+Hoàn ứng:**

-Bảng thanh toán tạm ứng (Kèm theo chứng từ gốc) Bạn thuhóa đơn (nếu ứng tiền mua hàn, tiền phòng,...công tác,...) chứng từ có liênquan đến việc chi số tiền ứng trên => Số tiền còn thừa thì hoàn ứng, nếuthiếu tiền thì chi thêm.

**+ Chi chi phí sảnxuất chung:** để phục vụ công tác bảo vệ công ty bạn phải trang bị chongười lao động các vật dụng, đồ bảo hộ lao động theo đúng chức năng ngành nghề: bộ đàm, dùi cui, súng điện, còng số 8, mủ, quần áo lao động dành riêng chongành bảo vệ….. những thứ này phân bổ  trên tài khoản 142,242 vào các hợp đồng dịchvụ bên công ty bạn cung cấp

**Hóa đơn đầu vào:**

**+Hóa đơn mua vào (đầuvào) liên đỏ < 20 triệu nếu thanh toán bằng tiền mặt** : phải kẹpvới phiếu chi + phiếu nhập kho + biên bản giao hàng hoặc phiếu xuất kho bên bán+ Giấy đề nghị thanh toán kèm theo hợp đồng phô tô, thanh lý phô tô nếu có.

**+Hóa đơn mua vào (đầuvào) >20 triệu**: phải kẹp với phiếu kế toán (hay phiếu hoạch toán) +phiếu nhập kho or biên bản giao hàng hoặc phiếu xuất kho bên bán + Giấy đề nghịchuyển khoản kèm theo hợp đồng phô tô, thanh lý phô tô nếu có. .=> sau nàychuyển  tiền kẹp thêm : - Khi chuyển tiềntrả khách hàng: Giấy báo Nợ +  Khi chuyểnkhoản đi : Ủy nhiệm chi

**Nợ TK 627,1331**

**Có TK 111,112,331,142,242….**

=> Hàng kỳ kết chuyển chi phí dỡ dang để tính giá thànhdịch vụ

**Nợ TK  154/ có 621,622,623,627**

**+Hàng cuối tháng xuấthóa đơn hoặc định kỳ tùy theo thỏa thuận trên hợp đồng với khách nhưng thôngthừơng là cuối tháng xuất hóa đơn giao khách hàng**

**Xuất hóa đơn hoạchtóan doanh thu: Nợ  TK  111,112,131/ có 511,33311**

**Đồng thời xác địnhgiá vốn dịch vụ:  Nợ TK  632/ có TK  154**

**Hóa đơn đầu ra:**

**+Hóa đơn bán ra liênxanh < 20 triệu mà thu băng tiền mặt:** phải kẹp theo Phiếuthu + đồng thờikẹp thêm phiếu xuất kho or biên bản giaohàng ( thương mại) hoặc kẹp biên bản nghiệm thu (xây dựng) phô tô  + biên bản xácnhận khối lượng phô tô (xây dựng)  + bảngquyết toán khối lượng phô tô  nếu có, kẹptheo hợp đồng phô tô  và thanh lý phôtô  nếu có.

**+Hóa đơn bán ra liênxanh > 20 triệu :** phải kẹp theo phiếu kế toán (hay phiếu hoạch toán)+ đồng thời kẹp thêm phiếu xuất kho or biên bản giao hàng ( thương mại) hoặckẹp biên bản nghiệm thu  (xây dựng) phôtô  + biên bản xác nhận khối lượng phôtô  + bảng quyết toán khối lượng nếu có,kẹp theo hợp đồng phô tô    và thanh lý phô tô  nếu có.=> sau này nhận được tiền kẹp thêm: - Khi khách hàng chuyển vào TK của cty : Giấy báo có

+Ngoài ra còn các chi phí nhưtiếp khách, quản lý, khấu hao thiết bị văn phòng ko cho vào giá vốn được thì đểở chi phí quản lý doanh nghiệp sau này tính lãi lỗ của doanh nghiệp

**Nợ TK 642\*,1331/ CóTK 111,112,331,142,242,214....**

**+ Chứng từ ngân hàng:** cuốitháng ra ngân hàng : lấy sổ phụ, sao kê chi tiết, UNC, Giấy báo nợ, Giấy báo cóvề lưu trữ và làm căn cứ lên sổ sách kế toán

**Lãi ngân hàng: Nợ TK112/ Có TK 515**

**Phí ngân hàng: Nợ TK6425/ Có TK 112**

+ Đối với CCDC, TSCĐ thì phải có Bảng theo dõi phân bổvào cuối hàng tháng

**Nợ TK  627,642/ có TK 142,242,214**

**+ Cuối hàng tháng xác định lãi lỗ doanhnghiệp: 4212**

**Bước 1:** Xác định Doanh thu trong tháng:

**Nợ TK 511,515,711/Có TK 911**

Chi phí trong tháng:

**Nợ TK 911/ có TK 632,641,642,635,811**

Lấy Doanh thu – chiphí > 0 hoặc Tổng Phát sinh Có 911 – Tổng phát sinh Nợ 911 > 0

**Lãi: Nợ TK 911/ có TK 4212**

Lấy Doanh thu – chiphí < 0 hoặc Tổng Phát sinh Có **TK** 911 – Tổngphát sinh Nợ **TK** 911 < 0

**Lỗ: Nợ TK 4212/ có TK 911**